|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh Quý III, 9 tháng   
và phương hướng chỉ đạo điều hành 03 tháng cuối năm 2022**

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Trong bối cảnh có những thuận lợi và khó khăn chung của cả nước, tình hình dịch bệnh COVID-19 cơ bản được kiểm soát, hoạt động sản xuất, kinh doanh có bước phục hồi, thời tiết và nguồn nước thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; tuy nhiên nổi lên một số khó khăn về giá cả nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất, sinh hoạt tăng cao; cơ chế, chính sách phát triển năng lượng tái tạo chậm ban hành; nguồn lực đầu tư công còn nhiều khó khăn đã ảnh hưởng đến đời sống người dân và phát triển kinh tế-xã hội của Tỉnh. Ngay từ đầu năm, thực hiện phương châm hành động của Chính phủ ***“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”***cùng *với* phương châm hành động của Tỉnh ***“Đoàn kết, thích ứng, sáng tạo, kỷ cương, phát triển, hiệu quả”****,* UBND tỉnh bám sát các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch, phương án, kịch bản điều hành cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và quyết liệt chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên từng lĩnh vực, bảo đảm chủ động, linh hoạt, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, xử lý, ứng biến nhanh, có đối sách, giải pháp phù hợp, kịp thời và có trọng tâm, trọng điểm nhằm nỗ lực phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2022. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành Quý III và 9 tháng đần năm 2022 như sau:

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1.** **Một số chỉ đạo, điều hành trọng tâm, nổi bật của UBND tỉnh**

**a) Kết quả triển khai các Nghị quyết của Đảng, kết luận chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh**

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các thành viên UBND tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022, trọng tâm là tập trung xây dựng, ban hành và triển khai kịp thời, có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch hành động, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, đồng thời ban hành Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021, gồm 12 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, với 21 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và 177 nhiệm vụ cụ thể thường xuyên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đối với các Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch giao nhiệm vụ cho từng Sở, ngành và địa phương trong tỉnh để triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương [[1]](#footnote-1).

Đồng thời, tập trung triển khai, cụ thể hóa kịp thời các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ và của Tỉnh ủy nhằm chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 để phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, huy động các nguồn lực; tăng cường kỷ luật tài chính-ngân sách; quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản công, nợ công, thực hiện nghiêm túc pháp luật đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022. Triển khai công tác sơ kết, tổng kết các Nghị quyết chuyên đề, Kết luận của Trung ương bảo đảm chất lượng về nội dung và đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

Trong Quý III năm 2022, UBND tỉnh đã chủ trì và tham dự hơn 95 cuộc họp, hội nghị trực tiếp và trực tuyến làm việc với lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố và cơ quan liên quan để giải quyết công việc thường xuyên, thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế làm việc của UBND tỉnh; tính chung 9 tháng đầu năm chủ trì và tham dự 499 cuộc họp.

Công tác xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được chú trọng và đảm bảo kịp thời, theo đó trong Quý III, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 782 văn bản chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực, gồm: 21 Quyết định quy phạm pháp luật; 558 Quyết định (*có 115 Quyết định của UBND tỉnh và 443 Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh*), Chỉ thị và văn bản hành chính khác; Văn phòng UBND tỉnh đã phát hành 75 thông báo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh tại các cuộc họp, làm việc với các Sở, ngành, địa phương và các ý kiến chỉ đạo khác; tính chung 9 tháng là 1.166 văn bản chỉ đạo điều hành; 52 Quyết định quy phạm pháp luật; 1.756 Quyết định; 246 thông báo kết luận.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, hàng tháng, hàng quý đều có kiểm điểm đánh giá mặt được, chưa được và kịp thời điều chỉnh, bổ sung và có giải pháp khắc phục cụ thể. UBND tỉnh phân công các thành viên tăng cường đi cơ sở, giải quyết ngay những việc tồn đọng, trong đó tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư để hoàn thành nhiệm vụ Kế hoạch năm 2022.

**b) Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; triển khai Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 và bảo đảm y tế, bảo vệ sức khỏe nhân dân**

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành trong tỉnh.Ngay từ đầu năm, Tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 theo các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, các hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan [[2]](#footnote-2). Tiếp tục khẳng định và quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh: (1) Kiên quyết, kiên trì, kiên định kiểm soát dịch bệnh có hiệu quả để góp phần thúc đẩy phục hồi nhanh và phát triển bền vững kinh tế-xã hội; (2) Đặt tính mạng, sức khỏe người dân lên trên hết, trước hết; (3) Phòng bệnh hơn chữa bệnh, phòng bệnh từ sớm, từ xa, từ cơ sở; (4) Tiêm chủng vắc xin phòng ngừa dịch bệnh là trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi người dân; tổ chức đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người để vận động tiêm vắc xin và phòng, chống dịch. Tăng cường công tác tuyên truyền đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin: lợi ích của vắc xin, tính an toàn của vắc xin đặc biệt là hiệu quả của tiêm các mũi 3, mũi 4 trong việc ngăn ngừa bệnh chuyển nặng, tử vong, vai trò của ý thức người dân cảnh báo về mức độ nguy hiểm của các biến chủng mới,... nhằm đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 và triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh [[3]](#footnote-3). Đến nay tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát tốt, toàn tỉnh có 100% huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn ở cấp độ 1; công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 được tăng cường [[4]](#footnote-4); các hoạt động sản xuất kinh doanh được phục hồi, thích ứng linh hoạt với dịch bệnh, hầu hết các ngành, lĩnh vực đang tăng trưởng trở lại, nhất là lĩnh vực du lịch - dịch vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống người dân, người lao động ổn định và phát triển trở lại.

Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời đảm bảo triển khai có hiệu quả công tác y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, dược, an toàn thực phẩm, vật tư, trang thiết bị y tế [[5]](#footnote-5)… Kịp thời, ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 [[6]](#footnote-6); triển khai Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 [[7]](#footnote-7); triển khai Chương trình kết hợp quân dân y chăm sóc sức khỏe nhân dân đến năm 2030 [[8]](#footnote-8); triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về chăm sóc sức khoẻ sinh sản, tập trung vào chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ giai đoạn 2021-2025 [[9]](#footnote-9); Phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 [[10]](#footnote-10)…

**c) Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP**

Thực hiện mục tiêu phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 02/3/2022 giao nhiệm vụ cho từng Sở, ngành và địa phương trong tỉnh tập trung triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; trong đó, tập trung vào triển khai 19 chính sách phục hồi gồm 18 chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, an sinh xã hội và 01 chính sách đầu tư phát triển.

Qua 8 tháng triển khai thực hiện, đến nay có 12/19 chính sách thuộc Chương trình phục hồi đã được triển khai thực hiện, trong đó 03 chính sách đã hoàn thành và kết thúc hỗ trợ [[11]](#footnote-11), hỗ trợ cho 4.564 doanh nghiệp, hộ kinh doanh/1.008 tỷ đồng và 2.852 cá nhân, hộ gia đình/116,5 tỷ đồng, góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, người dân để phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

**d) Công tác chỉ đạo về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp**

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện đến các cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân và ban hành Kế hoạch số 406/KH-UBND ngày 27/01/2022 để triển khai thực hiện, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong hoạt động điều hành và thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương. Cùng với quyết tâm giải quyết kịp thời khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển; UBND tỉnh luôn lắng nghe, tiếp nhận những đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp và thường xuyên tổ chức những buổi gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp cũng như các cuộc họp chuyên đề để giải quyết từng nhóm vấn đề cụ thể trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trong 9 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã tổ chức 03 Hội nghị gặp mặt đối thoại giữa lãnh đạo Tỉnh với các Doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của Doanh nghiệp [[12]](#footnote-12); tăng cường tương tác giữa lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp thông qua Hội doanh nhân trẻ bằng nhiều hình thức phong phú [[13]](#footnote-13); thực hiện công khai, minh bạch việc cung cấp những thông tin về cơ chế, chính sách của Trung ương, của Tỉnh liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông qua địa chỉ E-mail của các doanh nghiệp...

Nhằm triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022 đạt hiệu quả theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các Quyết định, Kế hoạch đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 [[14]](#footnote-14), hoàn thành đánh giá kết quả thực hiện các chỉ số hành chính cấp tỉnh năm 2021, một số chỉ số đạt khá [[15]](#footnote-15); đồng thời trực tiếp làm việc các Sở, ngành để đánh giá những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế để có giải pháp khắc phục kịp thời; tiến hành rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định về thủ tục hành chính (TTHC) không cần thiết, không phù hợp, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh [[16]](#footnote-16); danh mục TTHC đều được đăng tải đầy đủ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành và được các Sở, Ban, ngành, địa phương niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả các cấp (tỉnh, huyện, xã) tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp truy cập, tìm hiểu và thực hiện TTHC [[17]](#footnote-17).

Mô hình “một cửa” và “một cửa liên thông” tiếp tục phát huy hiệu quả [[18]](#footnote-18); tăng cường hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, đến nay, tất cả các thủ tục có liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh được thực hiện theo quy trình một cửa liên thông, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, nhà đầu tư khi thực hiện các thủ tục về đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh [[19]](#footnote-19). Trong Quý III năm 2022, Trung tâm hành chính công Tỉnh đã tiếp nhận 24.675 hồ sơ, đã giải quyết 23.936 hồ sơ, đạt 97%, trong đó tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99,97%. Tính chung 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 76.422 hồ sơ, giải quyết 75.552 hồ sơ, đạt 98,86%, trong đó tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99,99%.

**e) Công tác đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, gắn với đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm**

UBND tỉnh kịp thời giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 cho các Sở ngành và địa phương ngay từ tháng 12 năm trước năm kế hoạch theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước [[20]](#footnote-20); kịp thời phân bổ chi tiết kế hoạch các nguồn vốn khi được Trung ương giao bổ sung. Đồng thời tập trung chỉ đạo quyết liệt các các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy [[21]](#footnote-21); chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, dự án quy mô lớn; tổ chức họp giao ban xây dựng cơ bản; chỉ đạo các cấp, các ngành, chủ đầu tư xác định việc giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện quyết liệt để đạt mục tiêu đề ra; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện các dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đến khâu thực hiện dự án; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án trọng điểm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, cụ thể hóa trách nhiệm đến từng cá nhân trong việc phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới để có cơ sở giao kế hoạch vốn; tham mưu điều chỉnh kế hoạch vốn linh hoạt, kịp thời giữa các dự án, từ dự án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu vốn và khả năng giải ngân cao theo quy định, phấn đấu đến cuối năm giải ngân hết kế hoạch được giao.

Đến ngày 12/9/2022 giải ngân đạt là 1.155.391 triệu đồng/2.463.515 triệu đồng, đạt 46,9% kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết, trong đó:

- Vốn trong nước giải ngân: 941.667 triệu đồng/1.533.215 triệu đồng, đạt 61,4% kế hoạch, trong đó vốn ngân sách địa phương giải ngân 334.940 triệu đồng/628.215 triệu đồng, đạt 53,3% kế hoạch; vốn ngân sách Trung ương giải ngân 606.727 triệu đồng/905.000 triệu đồng, đạt 67% kế hoạch.

- Vốn nước ngoài: 213.724 triệu đồng/930.300 triệu đồng, đạt 23% kế hoạch, trong đó vốn vay lại giải ngân 49.174 triệu đồng/220.300 triệu đồng, đạt 22,3% kế hoạch; vốn Trung ương cấp phát giải ngân 164.550 triệu đồng/710.000 triệu đồng, đạt 23,2% kế hoạch.

**g) Công tác chỉ đạo phát triển các ngành, lĩnh vực**

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản: Tập trung chỉ đạo sản xuất linh hoạt, sát tình hình, hiệu quả, cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ đạt kết quả bước đầu [[22]](#footnote-22); chỉ đạo gieo trồng từng vụ gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng và phát triển cánh đồng lớn [[23]](#footnote-23). Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học. Chủ động kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ và phòng chống cháy rừng. Ứng dụng công nghệ trong khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới [[24]](#footnote-24), bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đáp ứng yêu cầu của Chương trình [[25]](#footnote-25).

- Công nghiệp-Xây dựng: Tập trung chỉ đạo hỗ trợ, tháo gỡ, xử lý những khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy tăng trưởng ngành công nghiệp, đẩy mạnh phục hồi các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo [[26]](#footnote-26); Dự án động lực Cảng biển tổng hợp Cà Ná được đẩy nhanh tiến độ, đã hoàn thành bến 1A, dự kiến cuối tháng 9/2022 đưa vào vận hành chính thức; chỉ đạo hoàn tất các thủ tục đầu tư dự án Tổ hợp điện khí Cà Ná giai đoạn 1 - 1.500MW và Khu công nghiệp Cà Ná, Cụm công nghiệp Hiếu Thiện, Phước Tiến; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng và xúc tiến, thu hút đầu tư các dự án thứ cấp vào các Khu, cụm công nghiệp. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các đồ án quy hoạch lớn, quan trọng [[27]](#footnote-27) và đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị [[28]](#footnote-28).

- Thương mại-Dịch vụ: Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phục hồi các ngành thương mại, dịch vụ, du lịch; ban hành nhiều chương trình kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh thương mại điện tử [[29]](#footnote-29) và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại [[30]](#footnote-30); tăng cường công tác quản lý thị trường, bình ổn giá cả các hàng hóa thiết yếu. Ban hành nhiều giải pháp chỉ đạo đẩy mạnh phục hồi và phát triển du lịch của Tỉnh [[31]](#footnote-31), tổ chức các Hội nghị, Hội thảo xúc tiến, quảng bá du lịch [[32]](#footnote-32), đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác thanh, kiểm tra các hoạt động kinh doanh du lịch vào các dịp lễ, tết về việc đảm bảo các điều kiện, biện pháp thích ứng an toàn, kiểm soát dịch COVID-19 phục vụ khách du lịch, lưu trú [[33]](#footnote-33).

- Tập trung chỉ đạo công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định, chặt chẽ, tiết kiệm [[34]](#footnote-34). Chỉ đạo hoàn thành trình Hội đồng thẩm định Quốc gia thẩm định Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phối hợp với Trung ương tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 31/2016/QH14 ngày 22/11/2016 của Quốc hội về dừng thực hiện chủ trương đầu tư Dự án Điện hạt nhân và sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh phát triển kinh tế-xã hội, ổn định sản xuất, đời sống Nhân dân giai đoạn 2018-2023.

- Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường: Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường trong năm 2022. Chỉ đạo hoàn thành lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022; kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025; tổ chức công khai theo quy định; chỉ đạo phát triển nguồn thu ngân sách từ nguồn lực đất đai góp phần tăng thu cho ngân sách, phục vụ cho chi đầu tư phát triển, đáp ứng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh [[35]](#footnote-35).

- Tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh và 47 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước góp phần nhân thêm niềm vui, phấn khởi và tự hào của các thế hệ cán bộ, lãnh đạo và Nhân dân trong tỉnh [[36]](#footnote-36).

- Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, các hộ nghèo được bảo đảm [[37]](#footnote-37). Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và đào tạo nghề [[38]](#footnote-38). Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo [[39]](#footnote-39); triển khai chương trình đổi mới sách giáo khoa theo lộ trình [[40]](#footnote-40). Tập trung chỉ đạo triển khai nhiều biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 và tăng cường công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Công tác chính quyền, cải cách hành chính: Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Chỉ đạo kiện toàn nhân sự, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo. Triển khai các kỳ thi nâng ngạch công chức lên Chuyên viên chính, chuyên viên bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định; chuẩn bị các điều kiện thi tuyển công chức năm 2022.

- Công tác phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tập trung chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được duyệt ngay từ đầu năm [[41]](#footnote-41). Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật, cơ bản ổn định tình hình, đảm bảo trật tự an toàn xã hội [[42]](#footnote-42). Công tác phòng, chống tham nhũng được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chấn chỉnh kịp thời các trường hợp còn tồn tại, thiếu sót và xử lý nghiêm trường hợp vi phạm [[43]](#footnote-43).

- Công tác quân sự quốc phòng được bảo đảm, giao quân an toàn, đạt chỉ tiêu và chất lượng; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Ninh Sơn, Bác Ái đạt kết quả; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

**2.** **Đánh giá kết quả thực hiện các Đề án được giao trong chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chương trình làm việc của Bộ chính trị, Ban Bí thư**

**a) Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ**

UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ được ban hành tại Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016 của Chính phủ; Tỉnh đã triển khai thực hiện với tinh thần quyết liệt và trách nhiệm đối với nhiệm vụ được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao. Khi nhận được chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh tập trung khẩn trương chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện được cập nhật trên hệ thống chỉ đạo điều hành; đồng thời, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Quy chế làm việc của Chính phủ.

UBND tỉnh đã nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ cũng như sự phối hợp chặt chẽ và giúp đỡ của các Bộ, ngành và cơ quan Trung ương đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh của Tỉnh. Tỉnh đã chủ động đề xuất, kiến nghị các cơ quan Trung ương có ý kiến chỉ đạo, hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc, những vấn đề bức xúc của địa phương nhất là giải quyết các cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ, các dự án động lực trên địa bàn tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ làm việc với Tỉnh để chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội địa phương và được Thủ tướng Chính phủ kết luận tại Thông báo số 171/TB-VPCP ngày 08/6/2022 xử lý những khó khăn, vướng mắc của Tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh tham dự đầy đủ các cuộc họp do Chính phủ triệu tập; chuẩn bị nội dung và các điều kiện cho các phiên họp trực tuyến của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương đảm bảo chu đáo, đáp ứng các yêu cầu về nội dung, cơ sở kỹ thuật và an toàn thông tin. Tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ cơ sở dữ liệu lên dữ liệu Quốc gia.

UBND tỉnh Ninh Thuận đã thực hiện đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ trong việc tiếp nhận, xử lý, lập danh mục theo dõi quá trình xử lý và lưu trữ theo đúng quy định; đặc biệt đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, đôn đốc việc xử lý công việc được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; làm rõ đầu mối thụ lý hồ sơ và tiến độ xử lý từng khâu, nâng cao hiệu quả quản lý, góp phần bảo đảm thực hiện nghiêm thời hạn xử lý công việc theo quy định. Thực hiện đúng quy trình, cách thức giải quyết công việc, trình Chính phủ, Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ giải quyết theo thẩm quyền và Quy chế làm việc của Chính phủ. Duy trì thường xuyên liên hệ và luôn nhận được được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ cũng như sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ngành Trung ương đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh.

Thực hiện Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ-ban hành kèm theo Quyết định số [42/2014/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=42/2014/QĐ-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 để giao trách nhiệm và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; đồng thời tập trung, triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả, cập nhật trên hệ thống hồi báo điện tử của Văn phòng Chính phủ

Về chế độ thông tin, báo cáo: UBND tỉnh Ninh Thuận đã thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định và Quy chế làm việc của Chính phủ, đảm bảo nội dung, tiến độ theo yêu cầu. Thực hiện hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 4503/VPCP-TH ngày 19/7/2022 và để đảm bảo Quy chế làm việc của UBND tỉnh phù hợp với Quy chế làm việc của Chính phủ hiện nay *(ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 - thay thế Quy chế làm việc ban hành kèm theo Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016)*, hiện UBND tỉnh Ninh Thuận đang rà soát và sẽ ban hành Quy chế làm việc để thay thế Quy chế làm việc của UBND tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2021-2026 ban hành kèm theo Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh.

Đối với việc thực hiện hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao:

+ Trong Quý III năm 2022, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 30 nhiệm vụ, UBND tỉnh đã hoàn thành (đúng hạn) 16 nhiệm vụ; còn lại 14 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn.

+ Trong 9 tháng đầu năm 2022 (từ ngày 01/01/2022 - 06/9/2022) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 81 nhiệm vụ, UBND tỉnh đã hoàn thành (đúng hạn) 61 nhiệm vụ; còn lại 20 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn.

**b) Mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh với các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, các Ban của Đảng, Đảng đoàn, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và cấp ủy các cơ quan và địa phương**

UBND tỉnh luôn giữ mối quan hệ chặt chẽ, thể hiện thông qua công tác phối hợp, thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát; luôn chấp hành và bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và phối hợp chặt chẽ với cấp ủy các cơ quan, địa phương để tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định đảm bảo hiệu quả; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo đúng quy định.

Đối với quan hệ phối hợp với các cơ quan Trung ương được thực hiện chủ động và tăng cường thường xuyên hơn, do vậy đã tranh thủ tốt sự hỗ trợ của Trung ương và tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc của tỉnh.

Đối với quan hệ phối hợp với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Chuẩn bị tốt nội dung các đề án, chương trình, kế hoạch, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế-xã hội, ngân sách, quốc phòng-an ninh, đầu tư phát triển kinh tế của tỉnh,... báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là đối với những nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2022, những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, cấp bách, UBND tỉnh đều có báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện, giải quyết công việc đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Theo đó, trong Quý III năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành 48 văn bản báo cáo và trình xin ý kiến của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy các nội dung quan trọng; chỉ đạo xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết, quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; đã trình HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến với 44 văn bản, trong đó có 27 Tờ trình trình ban hành Nghị quyết *(tại kỳ họp thứ 7 (giữa năm) 24 Tờ trình; kỳ họp thứ 8 (kỳ họp chuyên đề) 03 Tờ trình* và dự kiến 36 Tờ trình chuẩn bị kỳ họp thường lệ cuối năm 2022. Tính chung 9 tháng đầu năm, đã trình xin ý kiến Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy 101 văn bản; trình HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến với 83 văn bản. UBND tỉnh và các cơ quan thuộc UBND tỉnh đã chịu sự giám sát cũng như báo cáo, giải trình nghiêm túc về những vấn đề liên quan đến chỉ đạo, điều hành theo yêu cầu của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh.

Đối với quan hệ phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Đảng đoàn HĐND tỉnh: UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh trong công tác trình phản biện và thẩm định các Chương trình, Đề án. Công tác phối hợp được duy trì thường xuyên và thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đạt hiệu quả.

**3. Đánh giá công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2022 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, song song với sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo, điều hành đúng đắn, kịp thời đối với từng vấn đề kinh tế-xã hội, công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và đặc biệt quan tâm chỉ đạo triển khai hiệu quả chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, cùng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, sự đồng lòng ủng hộ của Nhân dân, đã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và hỗ trợ kịp thời để người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất, góp phần phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.

Việc thực hiện Quy chế đã tiếp tục cải tiến lề lối, phương thức làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phát huy trách nhiệm, quyền hạn của tập thể Chính phủ gắn với đề cao trách nhiệm, quyền hạn cá nhân, tính chủ động, sáng tạo của từng thành viên Chính phủ, đặc biệt là của Thủ tướng, người đứng đầu Chính phủ. Mọi hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đều bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ quy định của Hiến pháp và pháp luật, công khai minh bạch; nền hành chính vận hành thống nhất, thông suốt, liên tục, dân chủ, hiện đại, liêm chính, phục vụ Nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân. Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; lãnh đạo có hiệu quả công tác của Chính phủ, các thành viên Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các cấp.

Quan hệ công tác của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương tiếp tục được tăng cường, nâng cao chất lượng thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đã chú trọng, trách nhiệm hơn trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra UBND các cấp trong thực hiện nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Các tổ chức phối hợp liên ngành đã được rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ để tăng cường tính hiệu quả, hiệu lực trong quá trình hoạt động.

**4. Đánh giá chung**

Thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; UBND tỉnh đã chủ động bám sát, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương; sự quyết liệt, tinh thần trách nhiệm cao, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chế biến, thương mại, du lịch để bù đắp khó khăn cho ngành năng lượng, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ công việc và chỉ đạo xử lý kịp thời, sát hợp tình hình; sự quan tâm, giám sát, hỗ trợ của HĐND tỉnh và Măt trận, đoàn thể tỉnh, đã huy động mạnh mẽ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; tổ chức bộ máy các cấp được kiện toàn ổn định, công tác phối hợp tham mưu của các cấp, các ngành và các địa phương được chủ động hơn, có trách nhiệm hơn, bám sát và triển khai kịp thời các chương trình trọng tâm, nhiệm vụ đột phá, nhờ đó kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm tiếp tục ổn định và có bước phục hồi; sản xuất các ngành nông nghiệp, công nghiệp chế biến, chế tạo, thương mại, dịch vụ, du lịch phục hồi và tăng trưởng khá; tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh cơ bản vẫn được kiểm soát tốt; môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện; công tác cải cách hành chính được tăng cường; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo được thực hiện tốt hơn. Công tác quân sự, quốc phòng được bảo đảm; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định.

***Một số tồn tại, hạn chế trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh***

- Trong phát triển kinh tế-xã hội: Tốc độ tăng trưởng đạt thấp so với kế hoạch và cả nước [[44]](#footnote-44), ngành kinh tế trọng điểm về năng lượng tái tạo gặp khó khăn, tăng trưởng thấp; các dự án năng lượng tái tạo hoàn thành cuối năm 2021 gặp khó khăn về giá điện chưa phát huy năng lực sản xuất mới; một số dự án năng lượng bị giảm phát đến 40% làm thiệt hại đến nhà đầu tư và môi trường kinh doanh của Tỉnh; một số dự án trọng điểm tiến độ triển khai chậm [[45]](#footnote-45), tiến độ giải ngân chưa đạt yêu cầu [[46]](#footnote-46); hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiến độ chậm.

- Trong chỉ đạo điều hành:Việc tham mưu một số nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh có trường hợp còn chậm so với tiến độ yêu cầu. Công tác lãnh, chỉ đạo, điều hành và đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị có lúc, có việc chưa thật chủ động, quyết liệt, hiệu quả, nhất là trong lãnh đạo chỉ đạo giải quyết các khó khăn về xác định giá đất… Tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tiễn.

**Phần II**

**PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Trong những tháng còn lại của năm 2022, dự báo có những thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, áp lực của việc tăng giá nguyên nhiên vật liệu, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp và nhiều khó khăn, thiên tai, bão lũ và nguy cơ dịch bệnh là những thách thức lớn đối với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của Tỉnh năm 2022.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của Tỉnh năm 2022, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung quán triệt phương châm hành động, phát huy tối đa tiềm năng thế mạnh của Tỉnh, khắc phục kịp thời, có hiệu quả các hạn chế, yếu kém, thể hiện tinh thần trách nhiệm và tính kỷ luật cao, tiếp tục tăng tốc thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhất là những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; đẩy mạnh phục hồi, quyết liệt trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn, phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của kế hoạch năm 2022; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung sau đây:

**1.** Tiếp tục bám sát chủ trương, đường lối Đại hội XIII của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy, chỉ đạo điều hành quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ theo quan điểm, định hướng và mục tiêu giải pháp đã đề ra. Hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các Chương trình, Đề án thuộc Chương trình công tác của Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh năm 2022.

**2.** Triển khai nhất quán, đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 theo tinh thần Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ và triển khai quyết liệt, kịp thời Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

**3.** Quán triệt phương châm hành động, trách nhiệm cao, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt hơn, tập trung hơn, tăng tốc cao hơn trong chỉ đạo, điều hành; xử lý kịp thời những vấn đề vướng mắc, nhất là lĩnh vực đất đai, thuế, đầu tư, khoáng sản…; nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ cương, cá thể hóa trách nhiệm.

**4.** Tập trung chỉ đạo tăng tốc, quyết liệt triển khai các giải pháp bảo đảm mục tiêu tăng trưởng năm 2022 đã đề ra từ đầu năm, nhất là các ngành còn dư địa để tạo động lực cho tăng trưởng, trong đó: (1) Tập trung đột phá vào các ngành dịch vụ, trọng tâm là ngành du lịch để thúc đẩy các ngành dịch vụ khác (2) Phát triển mạnh các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng lớn như chế biến thủy sản, Bia, chế biến nông sản (Hạt điều), công nghiệp khai khoáng (chế biến muối) và vật liệu xây dựng; (3) Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất nông nghiệp và khai thác, nuôi trồng thủy sản; (4) Tiếp tục thúc đẩy ngành năng lượng sau khi Quy hoạch VIII và cơ chế giá điện ban hành; (5) triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh để thúc đẩy đầu tư, tạo tăng trưởng cho ngành xây dựng nhất là dự án giao thông trọng điểm của Quốc gia và của Tỉnh, thủy lợi, đô thị, du lịch...

**5.** Thực hiện thực chất, hiệu quả hơn chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế nhất là cơ cấu lại từng ngành, lĩnh vực nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, tăng cường ứng dụng công nghệ số nhằm khai thác hiệu quả không gian tăng trưởng mới và thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo lộ trình phù hợp.

**6.** Hoàn thành và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, cấp bách nhất là công trình giao thông kết nối, thủy lợi và tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư các thành phần kinh tế nhất là thu hút vào các lĩnh vực tỉnh có lợi thế như công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, khu đô thị mới gắn với tăng cường rà soát, kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ kéo dài do nhà đầu tư thiếu năng lực, thiếu quyết tâm đầu tư.

**7.** Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính, quản lý thu chi ngân sách, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; tổ chức bán đấu giá các cơ sở nhà đất tạo nguồn thu ngân sách. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả để vừa kích thích tổng cầu vừa tháo gỡ khó khăn, giúp doanh nghiệp hồi phục sản xuất kinh doanh.

**8.** Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với nâng cao năng lực hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao các chỉ số đánh giá cấp Tỉnh. Duy trì, thường xuyên gặp gỡ đối thoại doanh nghiệp hàng tháng để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho Doanh nghiệp; tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý vướng mắc cho các Doanh nghiệp về cơ chế chính sách đầu tư, đất đai, thuế… Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thúc đẩy tiến độ dự án.

**9.** Tập trung thực hiện hiệu quả các Quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; triển khai có hiệu quả Đề án tăng thu ngân sách từ đất đai; thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm; kiên quyết xử lý các vi phạm về môi trường, kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải.

**10.** Tiếp tục triển khai thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường năng lực y tế, nâng cao hiệu quả y tế dự phòng và đẩy nhanh công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19. Triển khai đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công, các chính sách về đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

**11.** Các thành viên UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phát huy tinh thần tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo, quyết liệt, hiệu quả trong hành động, thường xuyên kiểm điểm, đánh giá hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của ngành mình, cấp mình; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp, các ngành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế theo quy định; đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan.

**12.** Thủ trưởng các cấp, các ngành có kế hoạch, bố trí thời gian làm tốt việc đối thoại, trả lời kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động phương án xử lý kịp thời những vụ việc phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ tạo thành "điểm nóng", gây bức xúc dư luận ảnh hướng đến an ninh, trật tự, nhằm bảo đảm ổn định tình hình kinh tế-xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Đảng về phòng, chống tham nhũng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận; kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật.

**13**. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế-xã hội; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường các biện pháp phòng chống và đấu tranh triệt phá các loại tội phạm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

**14.** Đẩy mạnh công tác thông tin, báo chí, truyền thông; tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ động, kịp thời cung cấp và tiếp nhận thông tin phản ánh của doanh nghiệp, người dân. Tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức và mọi người dân trên địa bàn tỉnh hiểu biết về lợi ích, hiệu quả của chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để người dân tin tưởng, an tâm và ủng hộ. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, tăng cường kỷ luật báo chí, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục kịp thời các sự cố mất an toàn thông tin, an ninh mạng.

**15.** Đề nghị các Ban Đảng của Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể tích cực phối hợp với UBND tỉnh để tạo sự đồng thuận cao, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và người dân trong tỉnh để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành Quý III và 9 tháng đầu năm và phương hướng chỉ đạo, điều hành 3 tháng cuối năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ (b/c);  - Thường trực: TU, HĐND tỉnh (b/c);  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;  - Các thành viên UBND tỉnh;  - Các cơ quan chuyên trách TMGV thuộc TU;  - Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;  - Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;  - Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;  - HĐND và UBND các huyện, thành phố;  - VPUB: LĐ, KTTH, VXNV, BTCDNC, TTPVHCC;  - Lưu: VT. ĐN | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Quốc Nam** |

1. Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 02/3/2022 và Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 28/5/2022. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ban hành các Kế hoạch số 6744/KH-UBND ngày 11/12/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1574/KH-UBND ngày 17/4/2022 triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1578/KH-UBND ngày 17/4/2022 Kế hoạch tổng thể về thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 867/KH-UBND ngày 04/3/2022 đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19; Kế hoạch 743/KH-UBND ngày 25/02/2022 tổ chức phát động đợt cao điểm Chiến dịch tiêm chủng mùa xuân Vắc xin phòng Covid-19. [↑](#footnote-ref-2)
3. Kế hoạch số 1664/KH-UBND ngày 20/4/2022 về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tổng số vắc xin đã tiêm 1.564.574 liều, trong đó: Nhóm trẻ từ 5 - < 12 tuổi tiêm mũi 2, đạt 83,8%; Nhóm tuổi 12-17 tuổi đã tiêm mũi 3, đạt 43%; Nhóm người ≥ 18 tuổi đã tiêm mũi 3, đạt 93,2% (người ≥ 50 tuổi: đã tiêm mũi 3 đạt 97,9%) nhóm người tiêm mũi 4 đạt 67,9%. [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 3456/UBND-VXNV ngày 08/8/2022 triển khai Công điện 680/CĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống bệnh Đậu mùa khỉ; Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 13/3/2022 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án 1816 và chuyển giao gói kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh năm 2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. Kế hoạch số 2424/KH-UBND ngày 04/6/2022 [↑](#footnote-ref-6)
7. Kế hoạch số 1972/KH-UBND ngày 11/5/2022 [↑](#footnote-ref-7)
8. Kế hoạch số 2374/KH-UBND ngày 01/6/2022 [↑](#footnote-ref-8)
9. Kế hoạch số 1644/KH-UBND ngày 20/4/2022 [↑](#footnote-ref-9)
10. Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 19/01/2022 [↑](#footnote-ref-10)
11. 03 chính sách đã hoàn thành và kết thúc hỗ trợ gồm: (1) Cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ; (2) Miễn, giảm lãi vay; (3) Chính sách hỗ trợ 3 tháng tiền nhà cho người lao động đang ở thuê, ở trọ đã kết thúc hỗ trợ. [↑](#footnote-ref-11)
12. Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp đầu năm; Hội nghị Gặp mặt doanh nghiệp Quý I/2022 và Quý II/2022. [↑](#footnote-ref-12)
13. cafe doanh nhân, tạo nhóm tương tác trên không gian mạng (zalo, viber); [↑](#footnote-ref-13)
14. Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; số 2395/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 04/01/2022 về triển khai và xác định Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và địa phương năm 2022 (Chỉ số DDCI); Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 26/12/2021 về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 775/KH-UBND ngày 28/02/2022 về Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 421/KH-UBND ngày 28/01/2022 về truyên truyền cải cách hành chính tỉnh năm 2022 và Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 967/KH-UBND ngày 10/3/2022 phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh năm 2022. [↑](#footnote-ref-14)
15. Chỉ số Papi năm 2021 đạt 43,83 điểm (*cao hơn trung bình cả nước 1,56 điểm*), thuộc nhóm tỉnh cao nhất, xếp hạng 14/63 tỉnh, thành phố (*tăng 3,086 điểm và tăng 44 bậc so với năm 2020*); Chỉ số SIPAS 2021 đạt 88,64%, xếp thứ 16/63 tỉnh, thành phố (*tăng 3,47% và tăng 16 bậc so với năm 2020*); Chỉ số PAR INDEX 2021 đạt 86,55 điểm, xếp thứ 35/63 tỉnh, thành phố (*tăng 8,55 điểm và tăng 25 bậc so với năm 2020*). [↑](#footnote-ref-15)
16. UBND tỉnh đã ban hành 29 Quyết định công bố danh mục TTHC với tổng số 502 TTHC; sửa đổi bổ sung và thay thế 393 TTHC, bãi bỏ 33 TTHC, ban hành mới 74 TTHC; giữ nguyên 02 TTHC. [↑](#footnote-ref-16)
17. Cổng dịch vụ công tỉnh: Toàn tỉnh hiện có 1.766 thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4. Trong đó, mức độ 4: 1.757 TTHC, đạt 99,49% (cấp tỉnh: 1.375, cấp huyện: 274, cấp xã: 108), mức độ 3: 09 TTHC (09 TTHC của Thanh tra tỉnh). Đến nay đã đồng bộ trạng thái 1.704/1.766 thủ tục đạt 96,49%, đăng ký tích hợp lên Cổng DVC Quốc gia 1.901 thủ tục, đạt 1.569 thủ tục, không đạt 334 thủ tục, 85 thủ tục chờ xác nhận, trong 1.569 thủ tục đạt có 1.162 thủ tục/1.766 đạt 65,8% còn hiệu lực và 407 thủ tục đã bãi bỏ. [↑](#footnote-ref-17)
18. Toàn tỉnh hiện có 18/18 Sở, ngành cấp tỉnh, 07/07 huyện, thành phố và 65/65 xã, phường thị trấn thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Mô hình một cửa hiện đại đã đi vào hoạt động tại 07/07 huyện, thành phố và đã đạt được những hiệu quả thiết thực, tạo được sự hài lòng của công dân, tổ chức khi đến giao dịch. [↑](#footnote-ref-18)
19. Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 04/9/2022: cổng Dịch vụ công tỉnh tiếp nhận 134.866 hồ sơ trong đó: cấp tỉnh 69.977 hồ sơ (tiếp nhận trực tiếp: 57.933, tiếp nhận qua mạng: 11.484 hồ sơ; tiếp nhận qua BCCI: 560 hồ sơ), cấp huyện 7.767 hồ sơ (tiếp nhận trực tiếp: 7.452, tiếp nhận qua mạng: 305 hồ sơ, tiếp nhận qua BCCI: 10 hồ sơ), Văn phòng chi nhánh 34.013 hồ sơ, cấp xã 23.109 hồ sơ (tiếp nhận trực tiếp: 22.767, tiếp nhận qua mạng: 340 hồ sơ, tiếp nhận qua BCCI: 01 hồ sơ); hồ sơ nộp qua mạng 12.129/134.866 đạt 9% tổng hồ sơ cả tỉnh. Tổng hồ sơ đồng bộ trạng thái trên Cổng DVC Quốc gia 89.373/100.853 đạt 88,62%, trong đó đồng bộ lên cổng DVC Quốc gia 79.567, hồ sơ nộp từ cổng DVC quốc gia 10.126 hồ sơ. [↑](#footnote-ref-19)
20. Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 [↑](#footnote-ref-20)
21. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1983/KH-UBND ngày 11/5/2022 và các công văn số 426/UBND-KTTH ngày 28/01/2022, số 1382/UBND-KTTH ngày 04/4/2022, số 1773/UBND-KTTH ngày 27/4/2022, về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. [↑](#footnote-ref-21)
22. Triển khai xây dựng mô hình trồng trọt ứng dụng công nghệ cao trong nhà lưới; mô hình phối tinh nhân tạo giống bò BBB với bò Bradman; mô hình nuôi cá Bè vàng trên biển; mô hình nuôi cá Mú Trân Châu trong bể xi măng. Đã thu hút đầu tư được 31 dự án nông nghiệp ng dụng công nghệ cao đã đi vào hoạt động, gồm 18 dự án trồng trọt, 03 dự án chăn nuôi, 08 dự án thủy sản, 02 dự án chế biến nông sản. [↑](#footnote-ref-22)
23. Chuyển đổi cây trồng vụ Đông Xuân 583,5 ha/488 ha, vượt 19,6% KH; Vụ Hè Thu 538,98 ha/530 ha, vượt 1,69% KH. Tiếp tục duy trì và phát triển được 56 liên kết chuỗi giá trị trồng trọt/14.220 ha, trong đó có 31 cánh đồng lớn/4.241,3 ha. [↑](#footnote-ref-23)
24. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1993/KH-UBND ngày 12/5/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 07/3/2022 về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022. [↑](#footnote-ref-24)
25. Đến nay toàn tỉnh có 29 xã đạt chuẩn NTM, trong đó có 06 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 04 thôn đạt chuẩn nông thôn mới. Huyện Ninh Phước và Ninh Hải được công nhận huyện nông thôn mới. [↑](#footnote-ref-25)
26. Kế hoạch số 2407/KH-UBND ngày 03/6/2022 [↑](#footnote-ref-26)
27. Nhiệm vụ đồ án QH chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ đến năm 2040; Đồ án QH phân khu xây dựng khu vực Mũi Dinh; Đồ án QH phân khu (1/2000) KCN Cà Ná; Điều chỉnh tổng thể QH chung xây dựng thành phố PRTC; Điều chỉnh QH thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; QH phân khu xây dựng cảng cạn Cà Ná; Đồ án điều chỉnh cục bộ QH chi tiết xây dựng (1/500) dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Vĩnh Hy; Đồ án QH chi tiết xây dựng (1/500) Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Top Resort… [↑](#footnote-ref-27)
28. Tỉnh đã cấp quyết định chủ trương đầu tư 07 dự án Khu đô thị, Khu dân cư với diện tích 168,4 ha/13.675 tỷ đồng; đến nay đã chấp thuận nhà đầu tư cho 04 dự án (Khu đô thị mới Phủ Hà; Khu đô thị Đầm Cà Ná; Khu đô thị mới bờ sông Dinh; Khu đô thị Mỹ Phước), còn lại 03 dự án đang tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư (Khu đô thị Khánh Hải; Khu đô thị mới Bắc sông Ông; Khu đô thị mới Khánh Hải - Khu đất sân vận động Khánh Hải (cũ)). [↑](#footnote-ref-28)
29. Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại năm 2022; Kế hoạch số 1408/KH-UBND ngày 05/4/2022 về phát triển thương mại điện tử tỉnh năm 2022. Tổ chức hội chợ thương mại Ninh Thuận vào tháng 4/2022. [↑](#footnote-ref-29)
30. Hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa giữa tỉnh An Giang và các tỉnh, thành phố; Chương trình kết nối giao thương Khu vực miền Trung – Tây Nguyên và tổ chức xúc tiến thương mại tại thành phố Đà Nẵng năm 2022; Hội chợ Thương mại Ninh Thuận, Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2022 [↑](#footnote-ref-30)
31. Kế hoạch phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp kích cầu du lịch năm 2022; Kế hoạch triển khai đón khách du lịch quốc tế, thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19; Phương án triển khai thực hiện các giải pháp xúc tiến, đón khách du lịch vào dịp hè và trong thời gian tới... [↑](#footnote-ref-31)
32. Tổ chức Hội nghị xúc tiến du lịch tại Quảng Nam; Hội nghị xúc tiến, quảng bá du lịch Ninh Thuận tại TP.Hồ Chí Minh năm 2022; Hội nghị ký kết Chương trình hợp tác phát triển du lịch Ninh Thuận - Lâm Đồng giai đoạn 2022-2025. [↑](#footnote-ref-32)
33. 9 tháng đầu năm 2022, thực hiện 13 cuộc kiểm tra đối với 25 cơ sở kinh doanh karaoke, 24 cơ sở kinh doanh du lịch, 2 doanh nghiệp quảng cáo, 5 doanh nghiệp hoạt động thể thao. Qua kiểm tra, lập biên bản nhắc nhở 02 cơ sở kinh doanh quảng cáo và 01 doanh nghiệp lưu trú du lịch chưa chấp hành nghiêm theo quy định và các doanh nghiệp đã khắc phục. [↑](#footnote-ref-33)
34. Tổng thu ngân sách đến 31/8/2022 đạt 2.822 triệu đồng đạt 81%KH (thu nội địa đạt 2.727 triệu đồng, thu xuất nhập khẩu 94 triệu đồng); tổng chi ngân sách nhà nước đạt 4.286 triệu đồng, đạt 67% dự toán năm. [↑](#footnote-ref-34)
35. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 về kế hoạch thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh năm 2022. [↑](#footnote-ref-35)
36. Tổ chức các hoạt động: Hội chợ, triển lãm thành tựu kinh tế-xã hội “Ninh Thuận - 30 năm chặng đường đổi mới và phát triển”, Lễ đón nhận Bằng công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa và Bằng xếp hạng di tích quốc gia danh lam thắng cảnh Vịnh Vĩnh Hy; triển lãm lưu động “Nhạc cụ truyền thống dân tộc Chăm và dân tộc Raglay tỉnh Ninh Thuận”... [↑](#footnote-ref-36)
37. Tổ chức tặng quà các đối tượng chính sách: 30.973 suất/10.180 triệu đồng; huy động 25 tập thể ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa 265 triệu đồng; ủng hộ 550 triệu đồng xây 11 căn nhà cho người nghèo có công cách mạng; cấp hỗ trợ 1.508,8 tấn gạo của Chính phủ cho 25.284 hộ/100.588 khẩu; chi trợ cấp cho 23.171 đối tượng bảo trợ xã hội. [↑](#footnote-ref-37)
38. Thẩm định và cấp giấy phép lao động cho 43 người nước ngoài; giải quyết kịp thời các chế độ chính sách BHXH, BHYT (41.662 người BHXH bắt buộc, 5.438 người BHXH tự nguyện, 36.692 người BH thất nghiệp. Tổ chức Hội thảo “Gắn kết giáo dục nghề nghiệp giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và thị trường lao động đến năm 2025”; ngày hội tư vấn tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp năm 2022… [↑](#footnote-ref-38)
39. Tham mưu Tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và trình ban hành Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 22/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trình HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết và ban hành 04 Quyết định quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục [↑](#footnote-ref-39)
40. Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 19/8/2022. [↑](#footnote-ref-40)
41. Trong Quý III/2022, tiến hành 46/217 cuộc thanh tra, kiểm tra đạt 21,1% KH, đến nay đã kết thúc 31 cuộc. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, đã thu hồi 1.297,2 triệu đồng. Lũy kế 9 tháng đã tiến hành 172/217 cuộc thanh tra, kiểm tra, đã kết thúc 108 cuộc. [↑](#footnote-ref-41)
42. Trong Quý III/2022 Cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 1.091 lượt /571 lượt người đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, xử lý 1.379 đơn, đã giải quyết 68 đơn, đạt tỷ lệ 56,6%. Lũy kế 9 tháng đã tiếp 3.800 lượt /1.906 lượt người đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, xử lý 3.000 đơn, đã giải quyết 162 đơn, đạt tỷ lệ 65,8% [↑](#footnote-ref-42)
43. Phát hiện 01 trường hợp bà Trưởng Thị Tiến Lên, công chức Địa chính - Xây dựng xã Cà Ná, huyện Thuận Nam có dấu hiệu phạm tội “nhận hối lộ”, đang được điều tra làm rõ. [↑](#footnote-ref-43)
44. Tốc độ tăng GRDP của tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 đạt 3,09%. [↑](#footnote-ref-44)
45. Hồ chứa nước sông Than, kênh chuyển nước Tân Giang - Sông Biêu, dự án điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1; KCN Cà Ná… [↑](#footnote-ref-45)
46. Ước đến cuối tháng 9/2022, giải ngân đạt 57 % KH. [↑](#footnote-ref-46)